

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10
CATALOGUE BÁNH XE SAU
(AFS125MSF) HONDA FUTURE
125 FI

Sơ đồ EPC · CATALOGUE FUTURE 125 FI (2021+) · Dùng cho
HONDA FUTURE (2021)

Sơ đồ online:

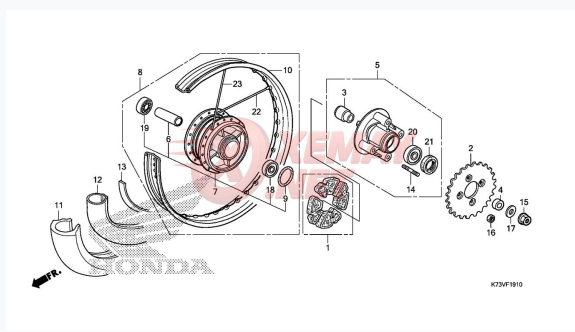
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f19-10-catalogue-banh-xe-sau-afs125msf-honda-future-125-fi--EPCDOV0002001> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 24 chi tiết	Có giá tham khảo: 24/24	Tổng giá trị: 4,021,256đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10 CATALOGUE
BÁNH XE SAU (AFS125MSF) HONDA
FUTURE 125 FI



Mã EPC	EPCDOV0002001
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	FUTURE
Năm SX	2021
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE FUTURE 125 FI (2021+)
Số phụ tùng	24 chi tiết
Tổng giá trị	4,021,256đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (24 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 FI**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cao su giảm chấn bánh xe 06410-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	06410KWB600	1	56,322đ
2	Nhông tải sau 41201-K73-V00 HONDA FUTURE 125	41201K73V00	1	106,042đ
3	Trục ống chỉ sau 42303-KWW-B60 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42303KWWB60	1	30,640đ
4	Bạc cách bánh sau bên không 42304-KFM-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42304KFM900	1	32,410đ
5	Cụm bắt không tải sau 42615-K73-V40 HONDA FUTURE 125	42615K73V40	1	330,234đ
6	Ống cách vòng bi bánh sau 42620-KFL-850 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42620KFL850	1	41,356đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Cụm đèn moay ơ sau *NH364M* 42635-K03-N40ZB HONDA FUTURE 125	42635K03N40ZB	1	676,780đ
8	Cụm vành & moay ơ sau *NH364M* 42650-KYZ-G00ZA HONDA FUTURE 125	42650KYZG00ZA	1	1,257,487đ
9	Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42653001004	1	21,708đ
10	Vành sau 1.60-17 42701-KFL-890 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42701KFL890	1	465,624đ
11	Lốp sau (80/9017 MC 44P) 42711-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KWWB22	1	424,587đ
12	Săm xe (80/9017) 42712-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KWWB22	1	100,861đ
13	Cao su lót vành (17x1.60) 42713-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42713KWWB22	1	30,148đ
14	Gudông bắt nhông tải sau 8x18 90128-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90128KWB600	1	18,090đ
15	Đai ốc 12mm 90306-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90306K66V01	1	32,410đ
16	Đai ốc U 8mm 90309-KPH-971 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90309KPH971	1	29,478đ
17	Vòng đệm trục bánh sau 90504-KW7-900 HONDA FUTURE 125	90504KW7900	1	32,410đ
18	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24901	1	38,992đ
19	Vòng bi 6301UL (china) (1 mặt chắn bụi) 91055-KVS-F02 HONDA FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	91055KVSF02	1	73,090đ
20	Vòng bi 6203 (china) 91051-K35-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, VARIO 160	91051K35V01	1	63,744đ
20	Vòng bi 6203UU 91051-K35-V04 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, VARIO 160	91051K35V04	1	99,703đ
21	Phốt dầu 27x40x6 91251-KGH-902 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	91251KGH902	1	30,148đ
22	Nan hoa trong A10X160 97282-411-60P0 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	9728241160P0	1	14,472đ
23	Nan hoa ngoài A 10X159.5 97548-411-59P0 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	9754841159P0	1	14,520đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng FUTURE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f19-10-catalogue-banh-xe-sau-afs125msf-honda-future-125-fi--EPCDOV0002001> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0002001). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f19-10-catalogue-banh-xe-sau-afs125msf-honda-future-125-fi--EPCDOV0002001>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0002001)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f19-10-catalogue-banh-xe-sau-afs125msf-honda-future-125-fi--EPCDOV0002001>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0002001)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f19-10-catalogue-banh-xe-sau-afs125msf-honda-future-125-fi--EPCDOV0002001>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F19 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0002001)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.